

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
Số: 08 /KL-SNN-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 22 tháng 12 năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc Thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 322/QĐ-SNN-TTr, ngày 01/09/2021 về việc Thanh tra chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (sau đây viết tắt là BVTV) trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Từ ngày 20/9/2021 đến ngày 29/11/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh và lấy mẫu để phân tích thử nghiệm, kiểm tra chất lượng tại Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.

Xét Báo cáo ngày 09/12/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra số 322/QĐ-SNN-TTr.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn ra hết sức phức tạp trên cả nước nói chung và Bình Phước nói riêng, cùng với sự phản ánh của cử tri về giá cả phân bón tăng mạnh, hàng hóa khan hiếm. Ngày 9/8/2021 Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Công văn số 26/BNN-TCT về tăng cường kiểm tra Vật tư nông nghiệp trong tình hình dịch Covid-19. Nhằm thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng như thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2021, Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 322/QĐ-SNN-TTr ngày 01/9/2021 về việc Thanh tra chấp hành các Quy định Pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV. trên địa bàn tỉnh Bình Phước kết quả như sau.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Tổng số các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV được thanh tra.

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra được 115 cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh, trong đó có 05 tổ chức và 110 cá nhân (hộ gia đình). Số cơ sở sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh được Thanh tra, cụ thể phân theo từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

Thành phố Đồng Xoài: Thanh tra được 07 cơ sở
Huyện Bù Đốp: Thanh tra được 10 cơ

Thị xã Bình Long: Thanh tra được 04 cơ sở
Huyện Hớn Quản: Thanh tra được 07 cơ sở
Huyện Phú Riềng: Thanh tra được 10 cơ sở
Huyện Lộc Ninh: Thanh tra được 06 cơ sở
Huyện Bù Đăng: Thanh tra được 23 cơ sở
Thị xã Phước Long: Thanh tra được 07 cơ sở
Huyện Bù Gia Mập: Thanh tra được 14 cơ sở
Huyện Đồng Phú: Thanh tra được 19 cơ sở
Huyện Chơn Thành: Thanh tra được 08 cơ sở.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Thanh tra việc chấp hành về điều kiện sản xuất, kinh doanh

Theo Quy định của Luật Trồng trọt năm 2018 và Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác, tại thời điểm thanh tra việc chấp hành điều kiện sản xuất, kinh doanh như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký sản xuất, kinh doanh: Có 115/115 cơ sở được thanh thanh tra có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do huyện, thị xã, thành phố hoặc Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp, đạt tỷ lệ 100%.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón: Có 115/115 cơ sở được thanh thanh tra có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón do Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Trồng trọt và BVTV cấp đạt tỷ lệ 100%.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV: Có 114/115 cơ sở được thanh thanh tra có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV do Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc Chi cục Trồng trọt và BVTV cấp đạt tỷ lệ 99,13%.

Tại thời điểm thanh tra Đoàn đã phát hiện và xử lý 01 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV có Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV hết hạn, Trưởng Đoàn thanh tra ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quy định với số tiền là 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*).

3. Thanh tra việc chấp hành quy định ghi nhãn hàng hóa, hạn sử dụng

3.1. Thanh tra việc ghi nhãn hàng hóa: Tại thời điểm Thanh tra các mặt hàng Phân bón và thuốc bảo vệ thực vật đang bày bán tại các cơ sở đều có nhãn ghi theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.

3.2. Hạn sử dụng: Tại thời điểm Thanh tra các mặt hàng đang bày bán tại cơ sở đều còn hạn sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

4. Thanh tra về nguồn gốc hàng hóa: Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã phát hiện 03 cơ sở kinh doanh Thuốc BVTV vi phạm kinh doanh thuốc BVTV không có tên trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại

Việt Nam. Trong đó, 01 trường hợp vi phạm về kinh doanh thuốc kích thích mủ cao su, 02 trường hợp vi phạm về kinh doanh thuốc trừ cỏ.

Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính yêu cầu các cơ sở vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và ban hành Quyết định xử phạt 03 trường hợp vi phạm trên theo quy định của pháp luật, với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*). Đồng thời buộc các cơ sở vi phạm trả lại toàn bộ hàng hóa nêu trên cho nhà sản xuất để tiêu hủy theo quy định. (Có Phụ lục II kèm theo)

5. Thanh tra về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường

5.1. Thanh tra về chất lượng thuốc BVTV

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 06 mẫu thuốc BVTV tại các cơ sở kinh doanh được thanh tra để thử nghiệm 10 chỉ tiêu, kết quả thử nghiệm cho thấy 01/10 chỉ tiêu thuốc BVTV không đạt chất lượng theo Quy chuẩn Kỹ thuật tương ứng. Đoàn tham mưu Giám đốc Sở NN & PTNT ban hành Thông báo tạm dừng lưu thông hàng hóa. Đoàn Thanh tra tiến hành niêm phong hàng hóa vi phạm tại hộ kinh doanh và mòn cá nhân, hộ kinh doanh có hàng hóa vi phạm về thanh tra Sở để xử lý. Đoàn Thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính và Tham mưu Chánh Thanh tra Sở ban hành Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*). Đồng thời buộc cơ sở vi phạm trả lại toàn bộ hàng hóa nêu trên cho nhà sản xuất để tiêu hủy hoặc tái chế theo quy định. (Có Phụ lục III kèm theo)

5.2. Thanh tra về chất lượng phân bón.

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 40 mẫu phân bón các loại tại các cơ sở kinh doanh được thanh tra, kết quả phân tích, thử nghiệm có 08/40 mẫu phân bón không đạt chất lượng như đăng ký theo Quy chuẩn Kỹ thuật tương ứng. Đoàn tham mưu Giám đốc Sở NN & PTNT ban hành Thông báo tạm dừng lưu thông hàng hóa. Đoàn Thanh tra tiến hành niêm phong hàng hóa vi phạm tại các hộ kinh doanh và mòn cá nhân, hộ kinh doanh có hàng hóa vi phạm về thanh tra Sở để xử lý. Tham mưu Chánh Thanh tra Sở ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 08 trường hợp không đạt chất lượng với tổng số tiền là: 62.600.000 đồng (*Sáu hai triệu, sáu trăm nghìn đồng*), và buộc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với các trường hợp phải khắc phục hậu quả, đồng thời buộc tiêu hủy đối với 01 trường hợp có hàm lượng chất chính đạt dưới 70% so với đăng ký. (Có Phụ lục IV kèm theo)

III. KẾT LUẬN KẾT QUẢ THANH TRA

1. Việc chấp hành điều kiện kinh doanh, buôn bán

Nhìn chung qua kết quả thanh tra đa số các cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh đều có ý thức tuân thủ và chấp hành các quy định của pháp

luật. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra vẫn còn 01 cơ sở vi phạm kinh doanh thuộc BVTV có giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV hết hạn.

2. Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn hàng hóa, hạn sử dụng.

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về nhãn hàng hóa, hạn sử dụng.

3. Về nguồn gốc hàng hóa.

Nhìn chung trong quá trình Thanh tra các cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV đều có nguồn gốc, hóa đơn chứng từ rõ ràng. Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra đã phát hiện và xử lý 03 cơ sở vi phạm kinh doanh thuốc BVTV không có tên trong danh mục thuốc BVTV được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.

4. Việc thực hiện quy định về chất lượng hàng hóa.

Việc kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường là một trong những khâu rất quan trọng, nhằm phát hiện hàng hóa kém chất lượng trong quá trình sản xuất, vận chuyển, bảo quản, qua Thanh tra, lấy mẫu thử nghiệm Đoàn đã phát hiện và xử lý như sau:

- Đối với Thuốc BVTV: Có 01/06 mẫu không đạt chất lượng theo Quy chuẩn Kỹ thuật tương ứng chiếm tỷ lệ 16,6%;
- Đối với phân bón: Có 08/40 mẫu không đạt chất lượng theo Quy chuẩn Kỹ thuật tương ứng chiếm tỷ lệ 20%;

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Với các hành vi vi phạm hành chính xảy ra trong thời hạn thanh tra, Trưởng đoàn Thanh tra ban hành Quyết định xử phạt 04 trường hợp, Đoàn Thanh tra tham mưu Chánh thanh tra ban hành Quyết định xử phạt 09 trường hợp, với tổng số tiền xử phạt VPHC 13 trường hợp là 77.600.000 đồng (*Bảy mươi bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng*). Đồng thời, buộc khắc phục hậu quả đối với các trường hợp VPHC theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Phạt bằng tiền và buộc thu hồi sản phẩm 07 trường hợp phân bón và 01 trường hợp thuốc BVTV có chất không đạt so với Quy chuẩn Kỹ thuật tương ứng để chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc tái chế,
- Phạt bằng tiền và buộc tiêu hủy đối với 01 trường hợp phân bón có chất lượng đạt dưới mức 70% so với đăng ký và 03 trường hợp thuốc BVTV ngoài danh mục.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Không

NGHĨA
HIỆP
RIÊN
IÔN
HNG

Trên đây là Kết luận Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh Bình Phước./. Ula

Noi nhận:

- GĐ Sở;
- Lưu: VT, TTr.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình

VN
VIỆT NAM

Phụ lục IV
DANH SÁCH LẤY MẪU PHÂN BÓN
(Ban hành kèm theo Kết luận số 08/KL-SNN-TTr ngày 22/11/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

stt	Tên phân bón, NSX, HSD	Tên cơ sở và địa chỉ nơi lấy mẫu	Tên và địa chỉ nơi sản xuất	Thành phần	Hàm lượng đăng ký	Hàm lượng phân tích thử nghiệm	Tỷ lệ % đạt	kết luận	Phạt tiền
1	Phân bón hữu cơ ba con gà NSX:17/07/2021 HSD: 2 năm	Đại lý Anh Kiệt Đ/c: Thôn Phước Quả, xã Phước Tín, thị xã Phước Long tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón Hà Lan Đ/c: Lô F2A, Đường số 2, KCN Tân Kim, Càn Giuộc, Long An	Hữu cơ	23	17,7	76,96	không đạt	5.350.000
				Đạm (Nts)	2,5	2,8	112,00	Vượt mức	
2	Phân bón NPK cà mau NSX: 4/5/2021 HSD: 36 tháng	Công ty TNHH Hồng Nhung Bình Phước Đ/c: KP Phước Trung, P. Phước Bình, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau Đ/C: lô D, KCN P1, Đường Ngô Quyền, TP. Cà Mau	Nts	16,00	17	106,25	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	16,00	16,2	101,25	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	8,00	9,85	123,13	Vượt mức	
3	Phân bón NPK bổ sung trung vi lượng 22-5-5+5S+0.2B (Tam nông Pháp Việt) NSX: 11/9/2021 HSD: 36 tháng	Công ty TNHH Hồng Nhung Bình Phước Đ/c: KP Phước Trung, P. Phước Bình, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH phân bón Hàn Việt Đ/C:Lô D10b, đường D3, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP. HCM	Nts	22	23,1	105,00	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	5	6,88	137,60	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	5	6,41	128,20	Vượt mức	
				S	5	13,4	268,0	Vượt mức	
	Phân bón lá NPK bổ sung trung vi lượng Tipomic (K'HUMATE 1 GOLD)	Công ty TNHH MTV VTNN Đức Hải Đ/C: Xã Thuận Phú,	Công ty TNHH Thái Phong Đ/C: 86-88 Lê Thị Bạch Cát, P. 13, Q. 11, TP. HCM	Acid Humic	4	3,54	88,50	không đạt	
				N	10	10,1	101,00	Vượt mức	

				P ₂ O ₅	6	4,76	79,33	không đạt	
4	NSX: 30/3/2021 HSD: 36 tháng	huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước		K ₂ O	5	5,25	105,00	Vượt mức	
				Tỷ trọng	1,20	1	99,58	Đạt	
5	Phân super photphat đơn (super lân Lâm Thao) NSX: 24/6/2021 HSD: 36 tháng	CH VTNN Ngọc Toản Đ/C: Số 39, thôn 10, Xã Long Hà, huyện Phú Riềng	Công ty CP Super photphat và hóa chất Lâm Thao Đ/C: Khu Phượng Lai, TT. Lâm Thao, Huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	P ₂ O _{5hh}	16	17	106,25	Vượt mức	
				P ₂ O _{5std}	4	1,8	45,00	Đạt	
				Cd	12	0,34	2,83	Đạt	
				S	10	11,2	112	Vượt mức	
6	Phân bón NPK Hà Lan 17-7-17 NSX: 15/7/2021 HSD: 2 năm	Hộ kinh doanh Chung Phúc Đ/C: thôn 1, xã Long Bình, Huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón Hà Lan Đ/c: Lô F2A, Đường số 2, KCN Tân Kim, Càm Giuộc, Long An	Nts	17	16,5	97,06	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	7	8,19	117,00	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	17	18	105,88	Vượt mức	
7	NPK Phú Mỹ 16-16-8+13S+TE NSX:31/7/2021 HSD: 36 tháng	Đại lý Thom Văn Đ/C: tổ 1, ấp Trung Sơn, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	Tổng công ty phân bón và hóa chất dầu khí (PVFCCo) Đ/C: số 43 Mạc Đĩnh Chi, P. ĐaKao, Q. 1 TP. HCM	Nts	16	15,6	97,50	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	16	15,4	96,25	đạt	
				K ₂ O _{hh}	8	8,89	111,13	Vượt mức	
				S	13	14	107,69	Vượt mức	
8	Phân lân nung chảy Lào Cai Phân lân canxi magie NSX:27/4/2020 HSD: 4 năm	CH VTNN Tuấn Hải II Đ/C: số 72, thôn 5, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	Công ty CP phân lân nung chảy lào cai Đ/C: xã Tân Thượng, huyện Văn bàn, tỉnh Lào Cai	P ₂ O _{5hh}	15	15	100,00	đạt	
				CaO	26	28,8	110,77	Vượt mức	
				MgO	15	15,2	101,33	Vượt mức	
	Phân bón lá cao cấp Humic	CHVTNN Hoàng Diệu	Công ty TNHH Nông nghiệp Điện Xanh	Humic	45	52,6	116,89	Vượt mức	

9	NSX:13/12/2020 HSD: 3 năm	Đ/C: Ấp Phước Tân Xã phúroc Thiện, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	ĐVPP: Công ty TNHH TM - DV Nông nghiệp lá xanh Đ/c: 96/50 Tây Hòa, Phước Long A, Q.9 TPHCM	Axit Fulvic	8	2,56	32,00	không đạt	5.600.000
				K ₂ O	10	11,7	117,00	Vượt mức	
10	Phân bón lá NPK 16-8-18+6S+Bo+TE Bồ Câu Xanh NSX:16/9/2021 HSD: 2 năm	Đại lý Vĩnh Phát Đ/C: Thôn Khắc Khoan, Xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Tân Thành Nam AGRICULTURE Đ/C: 82/1C Hoàng Bật Đạt, P.15, Q. Tân Bình, TP. HCM	N	16	16,9	105,63	Vượt mức	7.500.000
				P ₂ O ₅	8	6,75	84,38	không đạt	
				K ₂ O	18	20,6	114,44	Vượt mức	
				S	6	4,41	73,50	không đạt	
11	Phân Bón NPK Việt Nhật 16-16-8+13S+TE NSX: 20/09/2021 HSD: 48 tháng	Đại lý Bin Loan Đ/C: Thôn 7, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	Công ty phân bón Việt Nhật Đ/C: KCN Gò Dầu, Xã Phước Thái, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	Nts	16	15,5	96,88	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	16	15,3	95,63	đạt	
				K ₂ O _{hh}	8	7,8	97,50	đạt	
				S	13	13,6	104,62	Vượt mức	
12	Phân gà vi sinh Phân bón hữu cơ vi sinh TMVN Organic VSV NSX: 05/05/2021 HSD: 3 năm	Đại lý Bin Loan Đ/C: Thôn 7, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần sản xuất TMDV Thiên Minh Việt Nam Đ/C: 89/20 Phan Huy Ích, P.15, Q. Tân Bình, TP. HCM	Chất hữu cơ	16	23,4	146,25	Vượt mức	
13	phân bón NPK bổ sung vi lượng NPK hóa sinh 20-20-15+TE NSX: 27/9/2021 HSD: 3 năm	CHVTNN Phước Long Đ/C: Thôn Bù Xia, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần vật tư, tổng hợp và phân bón hóa sinh Đ/C: ấp 5, xã Phạm Văn Cội, Củ Chi, TP. HCM	Nts	20	17,7	88,50	không đạt	10.900.000
				P ₂ O _{5hh}	20	21,1	105,50	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	15	11,2	74,67	không đạt	
14	NPK sinh học giữ ẩm 16-16-8+3S+TE (NPK bổ sung trung vi lượng)	CHVTNN Phát Hiền Đ/c: ấp Thanh Trung, Thị Trấn Thanh Bình, huyện Bù Gia Mập,	Công ty TNHH SX-TM xuất nhập khẩu Lang Đ/C: 76 đường A4, P12, Q. Tân Bình TP. HCM	Nts	16	16,9	105,63	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	16	16	100,00	đạt	

	NSX: 31/3/2021 HSD: 3 năm	tỉnh Bình Phước		K ₂ O _{hh}	8	8,76	109,50	Vượt mức	
				S	3	4,59	153,00	Vượt mức	
15	Phân bón NPK bổ sung trung lượng NPK cò bay 16-16-8+13S NSX: 02/10/2021 HSD: 48 tháng	Đại lý Năm Ứng Đ/c: Ấp 4, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón và hóa chất Cần Thơ Đ/c: KCN Trà Nóc 1, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ	Nts	16	15,5	96,88	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	16	14,8	92,50	đạt	
				K ₂ O _{hh}	8	8,28	103,50	Vượt mức	
				S	13	13,9	106,92	Vượt mức	
16	Phân bón hỗn hợp NPK phân NPK Đại Phát 17-7-19 NSX: 22/9/2021 HSD: 36 tháng	Đại lý phân bón Minh Vũ Đ/c: Thôn Long Bình, Xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón Đại Phát Đ/c: 98/68/13 tờ 26, KP4, P. Trảng Dài, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Nts	17	21,7	127,65	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	7	9,25	132,14	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	19	20,3	106,84	Vượt mức	
17	phân bón NPK ngựa chồm 20-20-15 NSX: 28/6/2021 HSD: 2 năm	CHVTNN Thanh Phong Đ/c: tờ 1, ấp Bình An, p. An Lộc, Thị Xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH phân bón Nông Hải SG Đ/c: số 18 đường DD4, KP4, P. Tân Hưng Thuận, Q. 12, TP. HCM	Nts	20	19,1	95,50	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	20	22,2	111,00	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	15	13,9	92,67	đạt	
18	phân bón NPK AMINO 17-7-17+TE NSX: 20/7/2021 HSD: 24 tháng	Công ty TNHH TM DV Kim Ngoan Đ/c: Ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH SX phân bón Phượng Hoàng Đ/c: lô B7-B8, đường D9, KCN Rạch Bắp, TX Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Nts	17	16,2	95,29	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	7	8,19	117,00	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	17	16,6	97,65	đạt	
19	Phân bón hỗn hợp UDF 20-20-15+TE NSX: 05/05/2021 HSD: 36 tháng	Công ty TNHH MTV Tuấn Hương Đ/c: Ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần SXTMDV Ngọc Tùng Đ/c: 21-22-23 lô E, Đường 12, KCN Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP. HCM	Nts	20	18	90,00	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	20	19,2	96,00	đạt	
				K ₂ O _{hh}	15	16,5	110,00	Vượt mức	

20	phân bón Hữu cơ GOOD 07 NSX: 15/6/2021 HSD: 02 năm	CHVTNN Thanh Hương Đ/c: Ấp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần nông nghiệp Tinh Hoa Đ.c: C5/181A Vườn Thơm, Tổ 5, ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, TP. HCM	Chất hữu cơ	22	25,5	115,91	Vượt mức	
21	phân bón NPK NaUy 20-5-20 NSX: 21/9/2021 HSD: 2 năm	Đại lý Toàn Huệ Đ/c: ấp Thuận Tiến, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón NaUy Đ/c: lô A2, KCN Tân Kim mở rộng, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Nts	20	22	110,00	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	5	5,12	102,40	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	20	21,7	108,50	Vượt mức	
22	Phân bón hữu cơ gà MN NSX: 02/6/2021 HSD: 3 năm	CHVTNN Nông Nghiệp Xanh Đ/c: Thôn 3, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH Nông nghiệp hóa chất miền nam Đ/c: 299B, đường Nam Hòa, p. Phước Long A, Q.9, TP. HCM	Chất hữu cơ	20	18,6	93,00	đạt	
23	Phân bón lá hỗn hợp NPK MX3 1-21-21+3Zn NSX: 13/05/2021 HSD: 12/05/2024	CH DVNN Khuyên Nông Đ/c: Thôn Bình Trung, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH SX-TM Việt Long Tân Kiệt Đ/c: 217 Đường số 8, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM	Nts	1	6,04	604,00	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	21	21	100,00	đạt	
				K ₂ O _{hh}	21	22,5	107,14	Vượt mức	
24	Phân bón mặt trời mới 16-16-8+9S+TE NSX:19/6/2021 HSD: 2 năm	Đại lý VTNN Văn Đức Đ/c: Thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bình Định Đ/c: 173 Trần Hưng Đạo, p. Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Nts	16	15,9	99,38	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	16	16,5	103,13	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	8	7,56	94,50	đạt	
				S	9	12,5	138,89	Vượt mức	
25	phân bón Phước Khánh 16-16-8	CHVTNN Thanh Chơn Đ/C: Thôn 2, Xã Bình Minh, huyện Bù Đăng,	Công ty TNHH-SX-TM- nông nghiệp Phước Khánh Đ/c: 3C60/4, tỉnh lộ 10, ấp 3,	Nts	16	23,5	146,88	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	16	18,8	117,50	Vượt mức	

	NSX: 04/9/2021 HSD: 2 Năm	tỉnh Bình Phước	xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, TP. HCM	K ₂ O _{hh}	8	12,1	151,25	Vượt mức	
26	Phân bón bồ câu 17-7-17+3S+TE NSX: 21/8/2021 HSD: 3 năm	CH Bảo Nông Phát Đ/C: Thôn 4, Xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH XNK Tân Thành Nam AGRICULTURE Đ/c: 82/1C Hoàng Bật Đạt, P15, Q. Tân Bình, TP. HCM	Nts	17	18,6	109,41	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	7	7,29	104,14	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	17	19,2	112,94	Vượt mức	
				S	3	2,99	99,67	đạt	
27	Phân bón hỗn hợp NPK Đâm chồi VD NPK 33-11-11 NSX: 20/9/2021 HSD: 3 năm	CHVTNN Hợp Phát V Đ/c: Thôn 8, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón Việt Dũng Đ/c: K20-21 Nông trường Tam Tân, Bình Thượng 1, Thái Mỹ, Củ Chi, TP. HCM	Nts	33	35,54	107,70	Vượt mức	1.750.000
				P ₂ O _{5hh}	11	8,59	78,09	không đạt	
				K ₂ O _{hh}	11	8,49	77,18	không đạt	
28	phân bón lá HTC- Đại Ngàn NSX: 25/09/2021 HSD: 25/09/2024	CHVTNN Hạnh Hiền Đ/C: Thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH sinh học HPH Đ/c: 327/37 Hà Huy Giáp, P. Thạnh Xuân, Q.12, TP. HCM	N	5	7,32	146,40	Vượt mức	
				P ₂ O ₅	2	3,62	181,00	Vượt mức	
				K ₂ O	2	2,74	137,00	Vượt mức	
29	Phân bón NPK cao cấp 12-12-18+TE NSX: 02/10/2020 HSD: 02 Năm	CHVTNN Thọ Sơn Đ/c: Thôn Sơn Hiệp, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần phân bón Maxone Đ/c: Lô F2A, Đường số 2, KCN Tân Kim, Càm Giuộc, Long An	N	12	12,7	105,83	Vượt mức	15.000.000
				P ₂ O ₅	12	12,8	106,67	Vượt mức	
				K ₂ O	18	16,6	92,22	không đạt	
				S	1	14,4	1142,86	Vượt mức	
				SiO ₂	1	1	100,00	đạt	
30	Phân bón lá hữu cơ sinh học NQ số 1 NSX: 02/01/2020 HSD: 03 Năm	CHVTNN Quang Đông Đ/c: Thôn 5, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng,	Công ty TNHH SX-TM-DV NN Nhật Quang Đ/c: Số 5, Đường 12D, Long Thạnh Mỹ, Q.9, TP. HCM	Chất hữu cơ	45	108	240,00	Vượt mức	
				tỷ trọng	1	1	99,90	đạt	

31	phân bón lá NPK ADC-Foka 7-5-44+TE NSX: 12/05/2020 HSD: 2 năm	Đại lý phân bón Thanh Bình Đ/c: Thôn 2, xã Đường 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	SX và phân phối: Công ty TNHH ADC Đ/c: 101 Phan Đình Phùng, TP. Cần Thơ	Nts	7	8,26	118,00	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	5	8,34	166,80	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	44	44,5	101,14	Vượt mức	
32	Phân bón LiO Thái (Sư tử Thái) NSX: 11/10/2021 HSD: 11/10/2023	Cơ sở VTNN Ngọc Hạnh Đ/c: Ấp 6, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH Phân bón hữu cơ Greenfield Đ/c: Lô 1/15 KCN Phan thiết giai đoạn 1, tỉnh Bình Thuận	N	15	14,4	99,17	đạt	
				K ₂ O	2	3,48	174,00	Vượt mức	
				Hữu cơ	15	22,5	150,00	Vượt mức	
33	Phân hữu cơ tổng hợp BOM-555 (Phân hữu cơ Organic VIET BAMBO01) NSX: 01/10/2021 HSD: 3 năm	CHVTNN Thanh Bình 2 Đ/c: ấp 4, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH SX TM DV Kỹ thuật Tre Việt Đ/c: 602, Đường 17A, KDC Hai Thành, Tên Lửa, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP. HCM	chất hữu cơ	20	22,8	114,00	Vượt mức	
34	Phân bón GROW MORE SYMBOL OF QUALITY NPK 20-20-20+TE NSX: 28/07/2020 HSD: 27/07/2024	Công ty TNHH TM DV Kim Ngoan Đ/c: Ấp Mỹ Hưng, Xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH GROW MORE Đ/c: 370 Trần Hưng Đạo, Q.5, TP HCM	Nts	20	19,4	97,00	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	20	21,4	107,00	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	20	20,7	103,50	Vượt mức	
35	Phân bón NPK con cò 16-16-8+13S+ 0.1Zn+0.05B NSX: 16/4/2021 HSD: 16/04/2021	Công ty TNHH TM DV Kim Ngoan Đ/c: Ấp Mỹ Hưng, Xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH ba con co Đ/c: KCN Phú Mỹ 1, Thị Xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Nts	16	16,3	101,88	Vượt mức	
				P ₂ O _{5hh}	16	18,4	115,00	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	8	10,6	132,50	Vượt mức	
				S	12	11,6	96,67	đạt	
36	Phân bón hỗn hợp Bio Long An 11 hiệu 10-60-10	Cơ sở kinh doanh CÔ Ba Hòa Đ/c: ấp 4, xã Minh Long, huyện	Công ty cổ phần đầu tư và xuất nhập khẩu Bio JaPan Đ/c: 134/99/13 Đường Tân	N	10	10	100,00	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	50	51,9	103,80	Vượt mức	

	NSX:08/10/2021 HSD: 03 năm	Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Thới Hiệp, Q. 12, TP HCM	K ₂ O _{hh}	10	11,5	115,00	Vượt mức	
37	Phân bón hỗn hợp NPK NUTRICOMPLEX 16-16-8 NSX: 06/05/2021 HSD: 03 năm	CH DVNN Tư Trình Đ/c: Ấp Cây Đieber, Xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tinh Bình Phước	Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh Đ/c: Lô N-9, Đường số 6, KCN Long Hậu mở rộng, Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, Long An	Nts	16	15,9	99,38	đạt	
				P ₂ O _{5hh}	16	16,5	103,13	Vượt mức	
				K ₂ O _{hh}	8	8,32	104,00	Vượt mức	
38	Phân bón hữu cơ xanh 20 Hiệu Ô.RAL HUMIC NSX: 10/09/2020 HSD: 3 năm	CH phân bón BVTV Hợp Phát Đ/c: Tô 5, ấp Hưng Lập B, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tinh Bình Phước	Công ty TNHH Hữu cơ sinh học BORAL Đ/c: 116, ấp Mỹ Thành, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tinh An Giang	Chất hữu cơ	20	52,4	262,00	Vượt mức	
39	Phân bón hỗn hợp HN15 SUPER GREEN FASTER-II NSX: 02/8/2021 HSD: 01/8/2023	Siêu thị nhà nông Đ/c: ấp 2, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tinh Bình Phước	Công ty TNHH phân bón hợp nông Đ/c: 90/4 Trường Chinh, Tô 11, KP1, p. Tân Thới Nhất, Q.12, TPHCM	N	30	29,4	98,00	đạt	
				P	20	21,6	108,00	Vượt mức	
				K	5	5,04	100,80	Vượt mức	
40	Phân bón cao cấp HITECH (Phân trung vi lượng NV1) NSX: 05/6/2021 HSX: 36 tháng	CHVTNN Mai Hải Sơn Đ/c: Ấp 10, xã Lộc thuận, huyện Lộc Ninh, tinh Bình Phức	Chi nhánh công ty TNHH sản xuất - thương mại Nông Việt Đ/c: 42 đường Nhuận Đức, ấp Đức Hiệp, huyện Củ Chi, TP HCM	B	2.000ppm	<30		không đạt	15.000.000
				SiO _{2hh}	5	0,13	2,60	không đạt	
Tổng số tiền xử phạt VPHC									62.600.000

ET NAM

PHỤ LỤC I
**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KINH DOANH PHÂN
BÓN VÀ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC THANH TRA**
(Ban hành kèm theo Kết luận số 08/KL-SNN-TTr ngày 22/12/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

Số	Tên cơ sở	Biển hiệu	Địa chỉ
THÀNH PHỐ ĐỒNG Xoài			
1	Lê Hữu Tuấn	TUẤN HƯƠNG	KP.3 - Tân Đồng
2	Đặng Quang Trung	HỒNG THƯƠNG	KP. Xuân Bình - Tân
3	Đặng Bá Thanh	THANH CHIẾN	KP. Xuân Bình - Tân
4	Nguyễn Thanh Đồng	ĐỒNG PHÁT	Ấp 8 - Tân Thành
5	Vũ Ngọc Lưu	TOÀN THẮNG	Ấp 6 - Tân Thành
6	Nguyễn Tiến Chung	CHUNG NHẬT	Ấp 2 - Tân Thành
7	Bùi Thị Mùi	VIỆT MÙI	Bưng C - Tân Thành
HUYỆN ĐỒNG PHÚ			
8	Bùi Việt Nam	THÀNH NAM	Ấp 3 - Đồng Tiến
9	Lê Khắc Châu	LÊ CHÂU	Thuận Phú I - Thuận Phú
10	Đặng Thị Hiền	HẢI HIỀN	Thuận Phú I - Thuận Phú
11	Lê Trung Thịnh	CƯỜNG MUÔI	Thuận Phú I - Thuận Phú
12	Nguyễn Thị Hải	Cty TNHH MTV VTNN ĐỨC HẢI	Thuận Hải - Thuận Phú
13	Nguyễn Thị Phương	NÔNG LIÊN NÔNG	Ấp 1 - Đồng Tiến
14	Nguyễn Quang Dân	TOÀN HUỆ	Thuận Tiến - Đồng Phú
15	Lê Xuân Bá	BÁ THÀNH	Ấp 1 - Đồng Tiến
16	Bồ Thị Kim Ngoan	cty TNHH TMDV KIM NGOAN	Ấp 1 - Đồng Tiến
17	Huỳnh Lê Trường An	TƯ TRÌNH II	Ấp Thạch Màng - Tân
18	Nguyễn Xuân Minh	XUÂN MINH	Ấp Thạch Màng - Tân
19	Tạ Đình Quang	TÂN HÒA	Ấp Đồng Chắc - Tân Hòa
20	Tăng Tân Thành	cty TNHH MTV BVTM MINH	Ấp 1 - Đồng Tiến
21	Lê Quý Minh	THÀNH TÝ	Ấp Cây Diệp - Tân
22	Nguyễn Thị Mỹ	TÂN PHƯỚC	Ấp Cây Diệp - Tân
23	Huỳnh Ngọc Trinh	TƯ TRÌNH	Ấp Cây Diệp - Tân
24	Phạm Công Chính	CHÍNH MÙI	Ấp Cây Diệp - Tân
25	Nguyễn Văn Trường	THANH TRƯỞNG	Ấp 4, Đồng Tâm
26	Lê Hùng Phương	CTY TNHH MTV TUẤN HƯƠNG	Ấp 1 - Đồng Tiến
HUYỆN CHƠN THÀNH			
27	Nguyễn Văn Ưng	NĂM ƯNG	Ấp 4 - Minh Lập
28	Nguyễn Văn Việt	VĂN VIỆT	Ấp 6 - Minh Lập
29	Phạm Thị Thu Uyên	CÔ BA HÒA	Ấp 4 - Minh Long
30	Phạm Minh Khăm	NGỌC HẠNH	Ấp 6 - Minh Thắng
31	Nguyễn Văn Trung	PHƯỚC TRUNG	Ấp 6 - Minh Lập
32	Nguyễn Văn Cầu	THANH BÌNH II	Ấp 4 - Nha Bích
33	Nguyễn Thị Minh	NGỌC MINH	Ấp 6 - Minh Lập
34	Hồ Thị Thu	CTY TNHH TMDV KIM NGOAN	Mỹ Hưng - Thành Tâm
HUYỆN BÙ ĐÀNG			
35	Hoàng Đình Niên	HOÀNG NIÊN	Thôn 4 - Bom Bo
36	Nguyễn Thị Ngọc Thu	TIẾN THU	Thôn 3 - Bom Bo
37	Võ Thị Nhiên	HÙNG NHIỄN	Thôn 2 - Bình Minh
38	Đinh Văn Huỳnh	HOÀNG TÂM	Đức Lập - Đức Phong
39	Trần Quế Trâm	THANH HƯỜNG 2	Thôn 5 - Bom Bo

40	Nguyễn Văn Thơ	BẢO NÔNG PHÁT	Thôn 4 - Bình Minh
41	Bùi Thanh Quốc	HỢP PHÁT V	Thôn 8 - Bom Bo
42	Châu Văn Đông	QUANG ĐÔNG	Thôn 5 - Bom Bo
43	Nông Thị Nhura	THANH BÌNH	Thôn 2 - Đường 10
44	Châu Ngọc An	ĐĂNG KHOA	Thôn 1 - Đường 10
45	Ngô Thị Thu Giang	THẨM VÂN	Thôn 4 - Minh Hưng
46	Bùi Văn Trường	THỌ SƠN	Thôn Sơn Hiệp - Thọ sơn
47	Nguyễn Văn Hùng	DV KHUYẾN NÔNG	Thôn Thông Nhất - Đăk
48	Huỳnh Xuân Linh	DV KHUYẾN NÔNG	Thôn 2 - Đoàn Kết
49	Lê Viết Thuận	BẮC HƯỜNG	Thôn 4 - Bom Bo
50	Nguyễn Thanh Bình	BA LIÊM	Thôn 3 - Bình Minh
51	Lâm Thị Thanh Thảo	NÔNG NGHIỆP XANH	Thôn 3 - Nghĩa Trung
52	Trịnh Đình Tâm	DV KHUYẾN NÔNG	Thôn Bình Trung- Nghĩa
53	Lục Văn Tùng	VĂN ĐỨC	Thôn 2 - Đức Liễu
54	Nguyễn Ngọc Phượng	TUẤN VIỆT	Thôn 3 - Nghĩa Trung
55	Võ Thành Nhơn	THÀNH NHƠN	Thôn 2 - Bình Minh
56	Nguyễn Khánh Tân	NGHĨA TRUNG	Thôn 3 - Đoàn Kết
57	Nguyễn Quốc Cường	HẠNH HIỀN	Thôn 3 - Minh Hưng

HUYỆN PHÚ RIỀNG

58	Hồ Thị Vân Anh	NGA TẠO	Phú Nguyên - Phú Riềng
59	Lê Văn Mẫn	DV KHUYẾN NÔNG	Tân Lực - Bù Nho
60	Võ Minh Lưu	LUÙU NHUNG	Phú Nguyên - Phú Riềng
61	Đặng Đình Tiến	DV KHUYẾN NÔNG	Phú Tân - Phú Riềng
62	Trương Thị Hiền	THU HIỀN	Tân Phước - Bù Nho
63	Bùi Thị Thu	ANH SƠN	Phú Tân - Phú Riềng
64	Trần Văn Toản	NGỌC TOẢN	Thôn 10 - Long Hà
65	Nguyễn Thị Chung	CHUNG PHÚC	Thôn 1 - Long Bình
66	Trịnh Thị Oanh	THƯỜNG OANH	Thôn 1 - Long Bình
67	Trịnh Duy Phiên	DUY PHIÊN	Tân Lực - Bù Nho

HUYỆN HỚN QUẢN

68	Hoàng Thị Lư	NGOAN LƯ	Trung Sơn - Thanh An
69	Vũ Thị Vân	TRUNG VÂN	Văn Hiên 2 - Phước An
70	Huỳnh Vũ Linh	HỢP PHÁT	Áp Hưng Lập B - Tân
71	Nguyễn Triệu Anh Vũ	MINH VŨ	Long Bình - Tân Quan
72	Nguyễn Văn Thành	TẤN THÀNH	Áp 3 - Tân Khai
73	Lê Xuân Bình	BÌNH PHUNG	An Quý - Thanh An
74	Nguyễn Sỹ Văn	THƠM VĂN	Trung Sơn - Thanh An

THỊ XÃ BÌNH LONG

75	Đỗ Ngọc Hướng	THIỆN THUẬT	Lý Tự Trọng - An Lộc
76	Bùi Văn Vĩnh	VĂN VĨNH	Áp Vườn Rau - Thanh
77	Trần Thị Bích Đào	THANH PHONG	Áp Bình An - An Lộc
78	Võ Thị Hồng Phượng	THÀNH NHÂN	Áp Phú Long - Thanh

HUYỆN LỘC NINH

79	Lê Ngọc Tuấn	NGOC TUẤN	Hưng Thủy - Lộc Thịnh
80	Trần Duy An	AN TÂM	Ninh Thịnh - TT. Lộc
81	Lai Văn Phúc	MỸ HANH	Áp 1A- TT Lộc Ninh
82	Nguyễn Ngọc Thái	SIÊU THỊ NHÀ NÔNG	Áp 2 - Lộc Diên
83	Mai Hải Sơn	MAI HẢI SƠN	Áp 10 - Lộc Thuận
84	Đoàn Duy Trung	ĐOÀN THE	Áp 2 - Lộc Diên

THỊ XÃ PHƯỚC LONG

85	Lê Ngọc Thọ	THỦY THỌ	KP.3 - Phước Bình
----	-------------	----------	-------------------

86	Nguyễn Thị Thu Hà	THU HÀ	Kp.2 - Long Phước
87	Ngô Quốc Thu	CTY TNHH HỒNG NHUNG	Phước Trung - Phước
88	Hồ Quang Nhật	HƯNG THỊNH	Kp.2 - Long Thủy
89	Lê Cẩm Phương	NGHĨA THÁI II	KP.3 - Phước Bình
90	Trần Văn Kiệt	ANH KIỆT	Phước Quá - Phước Tín
91	Tô Bảo Thành	NGHĨA THÁI I	KP.3 - Phước Bình

HUYỆN BÙ GIA MẬP

92	Lữ Đình Dũng	PHÁT ĐẠT	Thôn Bù Gia Phúc 2 -
93	Trần Văn Thuận	THUẬN	Bình Lợi - Phước Minh
94	Lương Hữu Thành	TIỀN DŨNG 2	Bình Tiền 1 - Phước
95	Nguyễn Tuấn Vũ	VĨNH PHÁT	Khắc Khoan - Phú Nghĩa
96	Đỗ Văn Bin	BIN LOAN	Thôn 7- Đăk Ông
97	Nguyễn Công Chính	PHƯỚC LONG	Thôn Bù Xia - Đăk Ông
98	Nguyễn Văn Quốc	QUỐC HẰNG	Thôn 2 - ĐăKia
99	Nguyễn Thị Minh Hải	DV NN KHUYẾN NÔNG	Thôn 2 - ĐăKia
100	Nguyễn Doãn Du	NGUYỄN DU	Khắc Khoan - Phú Nghĩa
101	Lê Hữu Quyền	PHÚ NGHĨA	Đức Lập - Phú Nghĩa
102	Trần Hoàng Thái	HOÀNG THÁI	Chợ xã Đăk Ông
103	Huỳnh Văn Dũng	BỐN ĐÚNG	Bình Lợi - Phước Minh
104	Nguyễn Tiến Nam	TIỀN NAM	Đức Lập - Phú Nghĩa
105	Phan Văn Hà	DV NN KHUYẾN NÔNG	Đăk Lim - Đăk Ông

HUYỆN BÙ ĐỐP

106	Phạm Văn Tú	TUẤN HẢI	Tân Lập - Tân Thành
107	Phạm Văn Tuấn	TUẤN HẢI	aáp 1 - thanh H0a
108	Nguyễn Thị Hoàng	DV KHUYẾN NÔNG	Kp. Thanh Bình - Thanh
109	Ngô Văn Diện	NÔNG NGHIỆP	Tân Hòa - Tân Tiến
110	Lê Tiến Sỹ	HOÀNG DIỆU	Tân Phước - Phước Thiện
111	Lưu Minh Trí	ANH TUẤN	Kp. Thanh Bình - Thanh
112	Vũ Tân Hưng	HOA LƯ'	Thanh Thủy - Thanh
113	Trương Quang Phát	PHÁT HIỀN	Ấp Trung Sơn - Thanh
114	Nguyễn Hữu Lâm	TUẤN HẢI II	Tân Lập - Tân Thành
115	Nguyễn Thị Ngọc	GIA HÂN	Tân Bình - Tân Tiến

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT KHÔNG CÓ TÊN TRONG DANH MỤC THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG TẠI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Kết luận số 08/KL-SNN-TTr ngày 22/12/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

Số thứ tự	Chủ cơ sở	Địa chỉ	Số tiền
1	Nông Thị Nhura	Thôn 2 - Đường 10 - Bù Đăng	4.000.000
2	Trương Quang Phát	Ấp Trung Sơn - Thanh Bình - Bù Đốp	4.000.000
3	Nguyễn Văn Trường	Ấp 4 - Đồng Tâm - Đồng Phú	4.000.000
Tổng số tiền xử phạt VPHC			12.000.000

Phụ lục III
DANH SÁCH LẤY MẪU THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

(Ban hành kèm theo Kết luận số 08 /KL-SNN-TTr ngày 22/12/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

stt	Tên thuốc BVTV, NSX, HSD	Tên cơ sở và địa chỉ nơi lấy mẫu	Tên và địa chỉ nơi sản xuất	Thành phần	Hàm lượng đăng ký công bố	Hàm lượng kết quả thử	Kết luận	Phạt tiền
1	Thuốc trừ sâu ANPHATOX 5EC NSX: 30/7/2020 HSD: 2 năm	Đại lý Ngọc Minh Đ/c: Xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần giải pháp nông nghiệp tiên tiến Đ/c: 9 Hồ Bá Kiện, P.15, Q.10, TP. HCM	Alphacyper methrin	5	4,94	Đạt	
2	Thuốc trừ nấm bệnh ALPINE 80WWG NSX: 15/09/2021 HSD: 2 năm	Cửa hàng VTNN Văn Việt Đ/c: Tô 7, ấp 6, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần BVTV Sài Gòn Đ/c: KP1, Nguyễn Văn Quỳ, P. Tân Thuận Đông, Q.7, TP. HCM	Fosetyl Aluminium	80	80,5	Đạt	
3	thuốc trừ sâu Selecron® 500EC NSX: 07/05/2021 HSD: 12 tháng	CH VTNN Đăng Khoa Đ.c: thôn 1, xã Đương 10, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty cổ phần khử trùng Việt Nam Đăng ký và đóng chai: Công ty TNHH Syngenta Việt Nam Đ/c: KCN Biên Hòa II, Đồng Nai	Profenofos	500	505	Đạt	

4	Thuốc trừ sâu Blutoc 250EC NSX: 03/03/2021 HSD: 2 năm	CHDVNN khuyến nông Đăk Nhau Đ/c: Thôn Thống Nhất, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH Hóa sinh Úc Châu Đ/c: 55/16/3/33 Đường Tây Lân, KP7, P. Bình Trị Đông A, TP. HCM	Petroleum oil	241	250	Đạt	
5	Thuốc trừ sâu CHAUEZ600WP (Sâu rầy NAKA 600) NSX: 25/9/2021 HSD: 02 năm	CHDV VTNN Tư Trình Đ/c: ẤP Thạch Màng, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	Công ty Cp Nông nghiệp Phú Nhuận Đ/c: 130-132 Hồng Hà, P.9, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	Acetamiprid	300	290	Đạt	
				Buproferin	200	196	Đạt	
				fenobucarb	100	94,6	Đạt	
6	Thuốc trừ sâu rầy SAFARI 250EC (ACETA Plus) NSX: 25/8/2021; HSD:2 năm	CH phân bón - BVTV Hợp Phát Đ/c: Tô 5, Ấp Hưng Lập B, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	Công ty TNHH Hóa Sinh Hồ Vy Đ/c: Số 92, đường 19E, p. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP HCM	Abamectin	20	21,9	Đạt	1.500.000
				Acetamiprid	230	201	Không đạt	